

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2022/HS-ST
Ngày 08 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Hà;
2. Ông Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/HSST-QĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Vi Xuân M; sinh ngày 18 tháng 5 năm 1995 tại Bình Dương; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn 10, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Tiến H và bà Phạm Thị D; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh từ ngày 06 tháng 06 năm 2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Âu Quang N; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Bùi Đức N; sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Đức Ng, bà Bùi Thị H; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Ông Ng có mặt, bà H vắng mặt.

- Nguyễn Quốc Th; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Triệu Hai Ng; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn 10, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Triệu Hai Ng1; sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 10, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Phạm Văn T; sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh K' Ph; nơi cư trú: Thôn G 1, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong lúc nhậu cùng nhau tại quán “Trung Trâm” thuộc Thôn 2, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng vào buổi tối ngày 06/05/2019, đến khoảng 23 giờ cùng ngày Vi Xuân M nói với Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng1, Triệu Hai Ng, Phạm Văn T, Dương T Đạt và 02 thanh niên là người dân tộc Kơ Ho (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng đến nhà anh Bùi Đức N ở Thôn 2, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nhà anh Nghị, M cầm theo 01 dao phát, T và 01 thanh niên người dân tộc Kơ Ho cầm gậy đi vào trong nhà quát tháo kéo anh Nghị từ phòng ngủ ra phòng khách và dùng tay, chân đánh anh Nghị. M và người thanh niên dân tộc Kơ Ho còn đập vỡ 02 ghế nhựa, chém rách 01 mặt bàn kim loại, chém rách ván tường và gây tay vịn của ghế gỗ tại phòng khách. Sau đó M yêu cầu anh Nghị lên xe mô tô để M chở đến quán “Trung Trâm” tiếp tục giải quyết mâu thuẫn,.

Tại quán “Trung Trâm” M chửi anh Nghị về việc nói M móc vào đất của anh Nghị, Th, M và Ng dùng tay chân đánh anh Nghị và Th còn cầm 01 chiếc ly thủy

tinh ném trúng đầu anh Nghị, T dùng dụng cụ gấp đá bằng kim loại chọc vào người anh Nghị, trong lúc đó Ng1, Đạt cùng 02 thanh niên người dân tộc Kơ Ho cầm hung khí đứng vây quanh đe dọa anh Nghị.

Nhận được thông tin đánh nhau trên địa bàn, anh Âu Quang N là thành viên tổ tự quản của Thôn 2, xã Tân Lâm nhờ anh K'Ph dùng xe mô tô chở đến xem tình hình, khi anh K Ph vừa dừng xe trước quán “Trung Tâm” thì M chạy ra dùng gậy bằng gỗ đường kính khoảng 04cm đến 05cm, dài khoảng 70cm đến 80cm đánh vào mặt anh N làm anh N ngã xuống đất. Do bị đánh bất ngờ anh N đứng dậy bỏ chạy. Sau khi M và nhóm bạn đi về, gia đình đưa anh Nghị và anh N đến Trung tâm y tế Di Linh cấp cứu, điều trị đến ngày 08/5/2019 cả hai chuyển xuống bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai khám và điều trị

Tại Kết luận giám định pháp y số: 180 ngày 15/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận về thương tích của anh Âu Quang N: “Vết thương gò má trái 03cm, vết thương môi dưới trái 02cm, tỷ lệ thương tích 09%, tổn thương do vật tày gây nên”.

Tại kết luận giám định pháp y số: 181 ngày 15/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận về thương tích của anh Bùi Đức N: “Vết thương đầu vùng đỉnh trái 03cm, tỷ lệ thương tích 07%, tổn thương do vật có cạnh sắc gây nên”. Ngày 01/8/2019 anh Nghị có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Không đồng ý với kết luận giám định nêu trên nên anh Nghị và anh N yêu cầu giám định lại. Tại kết luận giám định lại số: 197 ngày 20/12/2019 của Viện pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của anh Âu Quang N như sau: “Hai sọ nhỏ vùng gò má trái và môi dưới trái, xuất huyết niêm mạc, gãy thành xoang hàm bên trái, gãy bờ trước sàn hốc mắt trái, gãy cung gò má thái dương trái, tỷ lệ thương tích là 40%, tổn thương do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên”. Tại kết luận giám định lại số: 198 ngày 29/12/2019 của Viện pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Bùi Đức N như sau: “Sọ nhỏ vùng đỉnh phải, tỷ lệ thương tích là 02%, tổn thương do vật tày có cạnh tác động gây nên”.

Tại kết luận định giá tài sản số 370 ngày 13/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận về trị giá tài sản các đối tượng đã làm hư hỏng tại nhà ông Bùi Đức Ng như sau: “02 ghế nhựa bị gãy vỡ, 01 mặt bàn tròn kim loại bị chém rách, 01m tường ván bị chém rách và 01tay vịn ghế sa long gỗ (hàng thường) bị chém gãy có tổng giá trị thiệt hại 1.050.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã tuyên phạt Nguyễn Quốc Th 12 tháng tù, Triệu Hai Ng 09 tháng tù, Triệu Hai Ng1 06 tháng tù cho hưởng án treo và Phạm Văn T 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích” đối với hành vi gây thương tích cho Bùi Đức N.

Quá trình xét xử phúc thẩm anh Nghị rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Quốc Th và Triệu Hai Ng. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 93/2020/HS-PT ngày 14/9/20220 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên: Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh và đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng; tịch thu tiêu hủy tang vật là 01 con dao phát cán gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

Đối với Vi Xuân M sau khi gây án đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã vào ngày 06/6/2022, ngày 09/6/2022 cơ quan Điều tra Công an huyện Di Linh đã ban hành quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với Vi Xuân M.

Tại Cáo trạng số: 85/CTr ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố Vi Xuân M về tội Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa anh Âu Quang N khai trước khi xét xử đã được gia đình bị cáo bồi thường 23.700.000 đồng, nay yêu cầu bị cáo M bồi thường thiệt hại thêm 96.510.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phía anh Nghị không yêu cầu bồi thường và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; ông Bùi Đức Ng không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản. Bị cáo Vi Xuân M thừa nhận vào ngày 06/05/2019 đã một mình dùng gậy gỗ đánh anh Âu Quang N gây thương tích 40%, trước đó M cùng Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng, Triệu Hai Ng1 và Phạm Văn T dùng tay, chân, gậy đá bằng kim loại và ly thủy tinh gây thương tích cho anh Nghị với tỷ lệ 02%. Nay đồng ý bồi thường cho anh Âu Quang N 120.210.000 đồng, trong đó gia đình bị cáo đã bồi thường 23.700.000 đồng, số tiền còn phải bồi thường thêm là 96.510.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ quyền công tố khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Xuân M phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vi Xuân M từ 05 đến 06 năm tù; ghi nhận thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường cho anh Âu Quang N 120.210.000

đồng, đã bồi thường 23.700.000 đồng, số tiền còn phải bồi thường 96.510.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Triệu Hai Ng1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bà Bùi Thị H và Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng, Phạm Văn T, K' Ph vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Bùi Thị H và Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng, Phạm Văn T, Triệu Hai Ng1 và anh K' Ph là đúng pháp luật.

[3] Lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa như biên bản thực nghiệm điều tra; biên bản tạm giữ vật chứng; biên bản đối chất; biên bản phúc cung có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có cơ sở xác định: Vào ngày 06/05/2019 tại Thôn 2, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Vi Xuân M đã dùng gậy gỗ đánh anh Âu Quang N gây thương tích 40% sức khỏe, bên cạnh đó bị cáo còn cùng Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng, Triệu Hai Ng1 và Phạm Văn T dùng tay, chân, gập đá bằng kim loại và ly thủy tinh gây thương tích cho anh Nghị với tỷ lệ 02% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Vi Xuân M đã cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố. Xét hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt Ng khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với Nguyễn Quốc Th, Triệu Hai Ng, Triệu

Hai Ng1 và Phạm Văn T cùng bị cáo gây thương tích cho anh Nghị đã xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2020/HS-ST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh và Bản án hình sự phúc thẩm số: 93/2020/HS-PT ngày 14/9/20220 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng nên không đề cập giải quyết. Về hành vi bị cáo gây thiệt hại tài sản trị giá 1.050.000 đồng của vợ chồng ông Bùi Đức Ng, bà Bùi Thị H chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa anh Âu Quang N yêu cầu bị cáo bồi thường 120.210.000 đồng và được bị cáo chấp thuận, do gia đình bị cáo đã bồi thường 23.700.000 đồng nên bị cáo còn phải bồi thường thêm 96.510.000 đồng. Xét thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận. Đối với anh Nghị và ông Bùi Đức Ng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 93/2020/HS-PT ngày 14/9/20220 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng nên không đề cập giải quyết.

[5] Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền còn phải bồi thường là $96.510.000 \text{ đồng} \times 5\% = 4.825.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vi Xuân M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 50, các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Xuân M 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/6/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Âu Quang N và bị cáo Vi Xuân M về bồi thường thiệt hại như sau: Bị cáo Vi Xuân M có trách nhiệm bồi thường cho anh Âu Quang N 120.210.000 đồng, đã bồi thường 23.700.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 96.510.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.825.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình*).

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Văn Sỹ